

CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN
DABACO VIỆT NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 282 /DBC-VPHĐQT
V/v: CBTT Nghị quyết của Hội
đồng quản trị Công ty

Bắc Ninh, ngày 11 tháng 7 năm 2024

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM

1. **Tên tổ chức:** Công ty Cổ phần Tập đoàn DABACO Việt Nam

- Mã chứng khoán: DBC

- Địa chỉ: Số 35 Đường Lý Thái Tổ, TP.Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh

- Điện thoại liên hệ: 0222 3826077 Fax: 0222 3896000

- Email: contact@dabaco.com.vn

2. Nội dung thông tin công bố:

Nghị quyết số 06/2024/NQ-HĐQT ngày 10/07/2024 của Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn DABACO Việt Nam thông qua quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP).

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 11/07/2024 tại đường dẫn: www.dabaco.com.vn.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

* **Tài liệu đính kèm:**

- Nghị quyết của HĐQT.

TL.CHỦ TỊCH HĐQT
CHÁNH VĂN PHÒNG HĐQT



Nguyễn Thị Huệ Minh

Số: 06/2024/NQ-HĐQT

Bắc Ninh, ngày 10 tháng 7 năm 2024

NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DABACO VIỆT NAM

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn Luật Doanh nghiệp;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Tập đoàn Dabaco Việt Nam ("Công ty");
- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/04/2024;
- Hợp đồng tư vấn chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu; tư vấn phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động số 04/2024/TVCB/CKCT07-DBC ngày 29/03/2024 giữa Công ty Cổ phần Tập đoàn Dabaco Việt Nam và Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam;
- Biên bản họp số 06/2024/BB-HĐQT ngày 10/07/2024 của Hội đồng quản trị CTCP Tập đoàn Dabaco Việt Nam.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2024 (ESOP)

Điều 2: Phê duyệt danh sách người lao động được mua cổ phiếu ESOP theo số lượng cổ phiếu chi tiết (có danh sách đính kèm).

Điều 3: Giao/Ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị thực hiện các công việc và ký các văn bản, tài liệu có liên quan, bao gồm nhưng không giới hạn các công việc sau:

- Quyết định cụ thể thời gian thực hiện phát hành;
- Thông báo đến Người lao động thuộc Danh sách Người lao động được mua cổ phiếu các thông tin cụ thể về số lượng, thời hạn thực hiện quyền mua, thời hạn thanh toán và các thông tin, điều kiện khác liên quan để đảm bảo quyền lợi của Người lao động.
- Thực hiện các công việc khác liên quan đến việc tổ chức thực hiện phương án phát hành cổ phiếu ESOP đã được Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt.

Điều 4: Hiệu lực

Nghị quyết HĐQT này thay thế cho Nghị quyết HĐQT số 03-02/2024/NQ-HĐQT ngày 06/05/2024.

Các ông, bà: Thành viên HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và Giám đốc các Ban chuyên môn nghiệp vụ, các đơn vị thành viên thuộc Công ty cổ phần Tập đoàn Dabaco Việt Nam và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện các nội dung đã được thông qua theo quy định.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Ban kiểm soát;
- Lưu: VP.HĐQT, VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch



Nguyễn Như So

QUY CHẾ
PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU THEO
CHƯƠNG TRÌNH LỰA CHỌN CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG NĂM 2024 CỦA
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DABACO VIỆT NAM

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số: 06/2024/NQ-HĐQT ngày 10/07/2024
của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn Dabaco Việt Nam)*

Chương trình phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (Gọi tắt là “Chương trình ESOP”) là chương trình được triển khai nhằm tạo điều kiện cho các cán bộ nhân viên Công ty Cổ phần Tập đoàn Dabaco Việt Nam (Gọi tắt là “Công ty” hoặc “Dabaco”) và Công ty con của Dabaco (có đủ điều kiện và tiêu chuẩn) cùng chia sẻ sự phát triển và thành công của Công ty thông qua việc có cơ hội sở hữu cổ phần Công ty với giá ưu đãi so với giá thị trường.

1. MỤC ĐÍCH, Ý NGHĨA

Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Công ty, các công ty con thành viên của Công ty nhằm mục đích gắn kết lợi ích của nhân viên và Công ty; thu hút, duy trì và thúc đẩy những CBCNV có kinh nghiệm, năng lực cống hiến và gắn bó lâu dài với Công ty. Ngoài ra, Chương trình ESOP cũng huy động thêm vốn phục vụ hoạt động của Công ty.

2. CƠ SỞ PHÁP LÝ

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán;
- Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 26/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về chào bán phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;
- Điều lệ của Công ty được sửa đổi bổ sung theo từng thời điểm (Điều lệ);
- Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/04/2024 về việc thông qua phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động.

3. ĐỊNH NGHĨA

- “**Chương trình ESOP**”: là Chương trình phát hành cổ phần của Công ty một cách trực tiếp cho CBCNV theo quy định của Quy chế này.
- “**Cán bộ, nhân viên**”, “**CBCNV**”: là những người lao động, nhân viên của Công ty, các Công ty con của Dabaco
- “**Thành viên ESOP**”: là CBCNV được xét chọn và đã thực hiện việc mua cổ phần từ Chương trình ESOP
- “**HDQT**”: là Hội đồng Quản trị
- “**DHDCĐ**”: là Đại hội đồng cổ đông
- “**Tập đoàn**”: bao gồm Công ty và các Công ty con
- “**Công ty**”, “**Dabaco**”: là Công ty cổ phần Tập đoàn Dabaco Việt Nam
- “**Công ty con**”: là các công ty mà Công ty sở hữu trực tiếp hoặc gián tiếp trên 50% vốn điều lệ hoặc tổng số cổ phần phổ thông đã phát hành của công ty đó.
- “**UBCKNN**”: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

4. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH ESOP

4.1. Thông tin về cổ phiếu ESOP

- Tổ chức phát hành: Công ty cổ phần Tập đoàn Dabaco Việt Nam
- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty cổ phần Tập đoàn Dabaco Việt Nam (mã chứng khoán niêm yết là DBC)
- Loại cổ phiếu: Cổ phần phổ thông
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng (Mười nghìn đồng)/cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 242.001.859 cổ phiếu (Hai trăm bốn mươi hai triệu, không trăm linh một nghìn tám trăm năm mươi chín cổ phiếu)
- Số lượng cổ phiếu người lao động được mua theo Chương trình ESOP: 12.000.000 cổ phiếu
- Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Tổng giá trị phát hành: 120.000.000.000 đồng (*Bằng chữ: Một trăm hai mươi tỷ đồng chẵn*)

4.2. Đối tượng được mua cổ phiếu phát hành theo Chương trình ESOP và tiêu chuẩn đánh giá

a) Đối tượng được mua cổ phiếu phát hành theo chương trình ESOP

- Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc của Công ty.
- Giám đốc, phó Trưởng Ban các Ban chuyên môn của Công ty.
- Giám đốc, phó Giám đốc, kế toán trưởng và tương đương của các đơn vị trực thuộc/Công ty con của Công ty.
- Một số cán bộ, nhân viên khối văn phòng có đóng góp cho sự phát triển của Công ty.

Tất cả các đối tượng trên đều làm việc tại thời điểm Công ty phát hành cổ phiếu theo Chương trình ESOP.

b) Tiêu chuẩn đánh giá

Cơ sở xây dựng tiêu chuẩn đánh giá người lao động thuộc đối tượng được mua cổ phiếu phát hành theo chương trình ESOP:

- Có đóng góp cho sự phát triển của Công ty, gắn bó lâu dài với Công ty;
- Chức vụ, vị trí công tác tại Công ty;
- Các tiêu chí khác như thành tích, sáng kiến cải tiến, kỷ luật lao động;...

4.3. Quyền và nghĩa vụ Thành viên ESOP

- Được hưởng các quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật, quy định, quy chế của Công ty.
- Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của Thành viên ESOP.
- Cam kết nỗ lực trong việc đạt mục tiêu được giao và ngày càng mang lại nhiều hiệu quả hơn cho công việc của bộ phận mà Thành viên ESOP làm việc.
- Thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và quy định của Công ty.

4.4. Quyền và nghĩa vụ của Công ty

- Chịu trách nhiệm phát hành cổ phần ESOP theo đúng đối tượng và số lượng được duyệt.
- Công bố thông tin về việc phát hành và báo cáo kết quả thực hiện Chương trình ESOP theo quy định.

4.5. Nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng

Việc phân chia và xác định số cổ phiếu theo chương trình ESOP đảm bảo theo các nguyên tắc chung sau:

- Số lượng cổ phiếu phân phối cho từng đối tượng được lượng hóa cụ thể và chi tiết, đảm bảo có sự phân tách và phù hợp với từng nhóm đối tượng, và/hoặc từng đối tượng cụ thể theo vị trí, thâm niên công tác;

- Số lượng cổ phiếu cho Thành viên HĐQT, thành viên BKS, Ban Tổng Giám đốc và người lao động đảm bảo sự hài hòa và thống nhất giữa mục tiêu chung của Công ty (tăng vốn, đãi ngộ và giữ chân người lao động,..) và quyền lợi của người lao động (được ghi nhận và đánh giá những cống hiến cho Công ty, khuyến khích gắn bó và cống hiến lâu dài cho Công ty,..)

Dựa trên những nguyên tắc trên, nguyên tắc phân phối cụ thể như sau:

a) **Số lượng cổ phiếu phân phối cho vị trí Chủ tịch HĐQT:** không quá **2.000.000** (Bằng chữ: Hai triệu) cổ phiếu;

b) **Số lượng cổ phiếu phân phối cho Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc và Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc Tài chính:** không quá **500.000** (Bằng chữ: Năm trăm nghìn) cổ phiếu;

c) **Số lượng cổ phiếu được quyền mua của mỗi lao động được tính theo công thức như sau:**

Số lượng cổ phiếu được quyền mua	=	Hệ số phát triển và tiềm năng đóng góp cho công ty	x	Số lượng cổ phiếu được phân bổ theo thứ hạng của các đơn vị và nhóm chức danh
----------------------------------	---	--	---	---

Trong đó:

+ Hệ số phát triển và tiềm năng đóng góp cho Công ty được HĐQT Công ty xác định từ 1 đến 5 phụ thuộc vào mức độ hoàn thành công việc, khả năng phát triển và tiềm năng đóng góp của người lao động với Công ty theo đề xuất của Ban nhân sự và Ban Tổng giám đốc Công ty (Chi tiết về hệ số phát triển và tiềm năng đóng góp của từng CBCNV được thể hiện tại danh sách số lượng cổ phiếu từng CBCNV được mua từ đợt phát hành ESOP);

+ Số lượng cổ phiếu phân bổ theo thứ hạng của các đơn vị và nhóm chức danh được phân bổ như sau:

STT	Vị trí công tác	Số lượng cổ phiếu được phân bổ (cổ phiếu/người)
Nhóm 1: Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Ban Kiểm soát, Văn phòng Hội đồng quản trị		
Hội đồng quản trị:		
1	Thành viên HĐQT điều hành (không bao gồm: Chủ tịch HĐQT; Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc; Thành viên HĐQT kiêm Phó tổng giám đốc, kiêm Giám đốc tài chính)	50.000
2	Thành viên HĐQT không điều hành (thành viên độc lập HĐQT)	25.000
Ban Tổng giám đốc:		
3	Phó Tổng giám đốc	50.000
Ban Kiểm soát, Văn phòng Hội đồng quản trị		
4	Trưởng ban kiểm soát, Chánh văn phòng/Phụ trách quản trị công ty	40.000
5	Thành viên Ban kiểm soát, chuyên viên văn phòng HĐQT	20.000
Nhóm 2: Các đơn vị nhóm A của Công ty		
1	Giám đốc các đơn vị	25.000
2	Phó giám đốc/ Trưởng phòng kế toán/Kế toán trưởng	15.000
3	- Trưởng phòng các công ty con; phụ trách các phòng/khối (ngoại trừ trưởng phòng kế toán/Kế toán trưởng); nhân viên các Ban của tập đoàn	12.500

STT	Vị trí công tác	Số lượng cổ phiếu được phân bổ (cổ phiếu/người)
Nhóm 3: Các đơn vị nhóm B của Công ty		
1	Giám đốc các đơn vị	20.000
2	Phó giám đốc/ Trưởng phòng kế toán/Kế toán trưởng	12.500
3	- Trưởng phòng các công ty con; phụ trách các phòng/khối (ngoại trừ trưởng phòng kế toán/Kế toán trưởng); nhân viên các Ban của tập đoàn	10.000
Nhóm 4: Các đơn vị nhóm C của Công ty		
1	Giám đốc các đơn vị	12.500
2	Phó giám đốc/ Trưởng phòng kế toán/Kế toán trưởng	10.000
3	- Trưởng phòng các công ty con; phụ trách các phòng/khối (ngoại trừ trưởng phòng kế toán/Kế toán trưởng); nhân viên các Ban của tập đoàn	5.000

Hội đồng quản trị là cơ quan quyết định đối tượng được phân phối cổ phần và số lượng cổ phần phân phối theo từng cá nhân cụ thể.

4.6. Quyền chuyển nhượng

- Chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu ESOP: CBCNV đủ điều kiện tham gia chương trình ESOP không được quyền chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu ESOP của mình.

- Chuyển nhượng cổ phiếu theo chương trình ESOP: Cổ phiếu phát hành thêm cho CBCNV theo chương trình lựa chọn cho người lao động bị hạn chế chuyển nhượng 12 tháng (tương đương 1 năm) kể từ ngày kết thúc đợt phát hành. Hạn chế chuyển nhượng bao gồm cả việc hạn chế tặng, cho, góp vốn... hoặc bất kỳ hình thức nào khác có thể dẫn đến việc thay đổi người sở hữu cổ phiếu.

4.7. Phương án xử lý trong trường hợp cổ phiếu không phân phối hết/người lao động từ chối mua

Số lượng cổ phiếu ESOP còn lại chưa phân phối hết (do CBCNV được quyền mua nhưng không đăng ký mua, không nộp tiền mua, nghỉ việc, bị sa thải/kỷ luật/chấm dứt hợp đồng lao động trong thời gian từ thời điểm Công ty chốt danh sách được mua cổ phiếu ESOP đến thời điểm thực hiện đợt phát hành ESOP) sẽ được HĐQT phân phối tiếp với giá 10.000 đồng/cổ phiếu theo nguyên tắc sau:

- HĐQT phân phối số cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết theo thứ tự ưu tiên (i) Thành viên HĐQT; (ii) Thành viên Ban Tổng Giám đốc; (iii) cán bộ quản lý cấp Phòng/ban và tương đương của Công ty;

- HĐQT phân phối số cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết đảm bảo nguyên tắc số lượng cổ phiếu CBCNV mua ở lần phân phối thứ hai không vượt quá số cổ phiếu CBCNV đó được mua ở lần phân phối đầu;

- Số cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết khi phân phối tiếp cho CBCNV khác theo quyết định của Hội đồng quản trị sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 (một) năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành.

Trong trường hợp hết hạn phân phối cổ phiếu theo quy định của pháp luật nếu vẫn còn cổ phiếu chưa phân phối hết thì số cổ phiếu chưa phân phối hết này được hủy bỏ và Hội đồng quản trị ra quyết định kết thúc đợt chào bán.

4.8. Phương án xử lý trong trường hợp người lao động nghỉ/không còn làm việc tại Công ty trong thời gian hạn chế chuyển nhượng

Các CBCNV tham gia chương trình ESOP không còn làm việc tại Công ty trong thời gian hạn chế chuyển nhượng phải có nghĩa vụ bán lại toàn bộ số cổ phiếu cho Công ty theo:

- Giá phát hành tại thời điểm phát hành theo chương trình ESOP nếu giá thị trường cao hơn; hoặc;
- Giá thị trường nếu giá thị trường thấp hơn giá chào bán tại thời điểm phát hành theo chương trình ESOP.

- Trường hợp CBCNV qua đời trong thời gian hạn chế chuyển nhượng, thì toàn bộ quyền và nghĩa vụ phát sinh liên quan đến cổ phần sẽ được để lại thừa kế theo quy định của pháp luật. Các quy định về hạn chế chuyển nhượng vẫn tiếp tục được áp dụng cho đến khi kết thúc thời gian hạn chế chuyển nhượng.

- Trường hợp cá nhân không còn làm việc tại Công ty vì lý do nghỉ hưu hoặc qua đời hoặc do điều chuyển công tác trong các công ty con của Tập đoàn thì vẫn có quyền lợi đối với các cổ phiếu đã mua theo chương trình ESOP mà không phải bán lại theo các nội dung trên.

- Trường hợp cá nhân tham gia chương trình ESOP bị xử lý kỷ luật lao động, sa thải theo quy định của Công ty và Luật lao động hiện hành, bị miễn nhiệm (trừ trường hợp kết thúc nhiệm kỳ của Thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc), bãi nhiệm do vi phạm quy định của pháp luật và quy định của Công ty trong thời gian hạn chế chuyển nhượng, thì cá nhân đó phải có trách nhiệm bán lại cổ phiếu đang trong thời gian cổ phiếu cho Công ty tương tự trường hợp cá nhân tham gia chương trình ESOP không còn làm việc tại Công ty trong thời gian hạn chế chuyển nhượng không phải do bị xử lý kỷ luật lao động, sa thải.

- Bên chuyển nhượng cổ phiếu có trách nhiệm chi trả các khoản thuế, phí liên quan (nếu có phát hành).

4.9. Thủ tục đăng ký và nộp tiền mua cổ phiếu

- CBCNV kê khai và ký đơn đăng ký mua cổ phần ưu đãi theo mẫu kèm Quy chế này.

- Nộp tiền mua cổ phần: Tiền mua cổ phần nộp bằng đồng Việt Nam bằng cách chuyển khoản vào tài khoản phong tỏa của Công ty, chi tiết như sau:

- Chủ tài khoản: Công ty Cổ phần Tập đoàn Dabaco Việt Nam
- Số tài khoản: 685687699999
- Tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Bắc Ninh
- Nội dung chuyển tiền (đánh tiếng Việt không dấu): (Họ và tên) - (Số CMND/Thẻ căn cước công dân/Hộ chiếu) mua (Số lượng CP mua) cp ESOP.

Ví dụ: Nguyen Van A – 01234567 mua 1500 cp ESOP

- Thời gian, địa điểm làm thủ tục đăng ký và nộp tiền mua cổ phần: Theo thông báo của Công ty sau khi UBCKNN có văn bản thông báo nhận đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động.

- CBCNV vi phạm trình tự, thủ tục phát hành theo Thông báo phát hành của Công ty thì được coi là tự nguyện từ bỏ quyền mua cổ phiếu được phân bổ.

4.10. Thời gian thực hiện chương trình ESOP

Dự kiến quý III/2023, sau khi UBCKNN có văn bản thông báo nhận đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động.

4.11. Quyền lợi và nghĩa vụ khi tham gia chương trình ESOP

- Được hưởng đầy đủ quyền và nghĩa vụ của cổ đông phổ thông theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và Quy chế này;
- Phối hợp với Công ty để thực hiện các thủ tục chuyển nhượng cổ phần theo quy định tại Mục 4.8 Quy chế này;
- Có nghĩa vụ công bố thông tin, nộp thuế và các chi phí khác (nếu có) theo quy định của pháp luật liên quan đến số cổ phiếu ESOP;
- Thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định tại Quy chế này.

4.12. Điều chỉnh, sửa đổi bổ sung Chương trình ESOP

- HĐQT Công ty có quyền điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung, thay thế Quy chế Chương trình ESOP phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành, theo tình hình thực tế của Công ty và Công ty con.
- Khi có quy định mới của pháp luật liên quan đến việc phát hành cổ phần theo chương trình lựa chọn cho người lao động, Quy chế này sẽ được điều chỉnh lại cho phù hợp.

4.13. Tổ chức thực hiện

- Các ông (bà) thành viên HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, các Ban chuyên môn nghiệp vụ, các đơn vị thành viên thuộc công ty và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thực hiện nghiêm chỉnh Quy chế này.
- Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

*** Nơi nhận:**

- Như Mục 4.13;
- Thành viên HĐQT;
- Ban kiểm soát;
- Lưu: VP.HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch



Nguyễn Như So

ĐƠN ĐĂNG KÝ MUA CỔ PHIẾU ƯU ĐÃI ESOP 2024

Kính gửi: Công ty Cổ phần Tập đoàn Dabaco Việt Nam

Tôi tên là:

Đơn vị/bộ phận/Phòng:

Chức vụ:

Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu:

Do

cấp ngày tháng năm.....

Địa chỉ thường trú:

Địa chỉ liên hệ:

Số điện thoại liên lạc:

Email:

Số tài khoản giao dịch chứng khoán tại Công ty chứng khoán

Sau khi nghiên cứu Quy chế phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) 2024, tôi xin đăng ký mua cổ phiếu của đợt phát hành ESOP cụ thể như dưới đây:

1. Số lượng cổ phiếu được mua theo Quy chế:.....cổ phiếu

2. Số lượng cổ phiếu đăng ký mua:.....cổ phiếu

(Bằng chữ:.....)

3. Số tiền nộp:.....

Bằng số:.....

Bằng chữ:

Tôi xin cam kết:

- Tự nguyện đăng ký mua số cổ phần nói trên, trên cơ sở nghiên cứu kỹ Quy chế ESOP

- Tuân thủ các quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế ESOP, thừa nhận và cam kết thực hiện vô điều kiện toàn bộ các trách nhiệm mà đối tượng tham gia chương trình ESOP của Công ty có nghĩa vụ thực hiện theo quy định tại Quy chế ESOP.

- Các cam kết và nghĩa vụ phát sinh theo đơn đăng ký này của tôi đối với Công ty theo Quy chế ESOP là không hủy ngang và tôi thừa nhận toàn bộ các quyền của Công ty theo Quy chế ESOP.

- Cam kết thực hiện đầy đủ các thủ tục mua và thanh toán tiền mua cổ phần theo đúng Quy chế ESOP của Công ty.

....., ngàytháng năm 2024

Người đăng ký
(Ký và ghi rõ họ tên)

DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG ĐƯỢC THAM GIA CHƯƠNG TRÌNH ESOP
(Kèm theo Nghị quyết 06/2024/NQ-HĐQT ngày 10/07/2024 của HĐQT)

TT	Họ và Tên	Chức vụ	Đơn vị
1	Nguyễn Như So	Chủ tịch HĐQT	Hội đồng quản trị
2	Nguyễn Khắc Thảo	Phó Chủ tịch HĐQT - TGD	Hội đồng quản trị
3	Nguyễn Thị Thu Hương	TV HĐQT - Phó TGD kiêm Giám đốc tài chính	Hội đồng quản trị
4	Nguyễn Thế Tường	TV HĐQT - Phó TGD	Hội đồng quản trị
5	Nguyễn Hoàng Nguyên	Thành viên HĐQT	Hội đồng quản trị
6	Lê Quốc Đoàn	Thành viên HĐQT	Hội đồng quản trị
7	Bùi Văn Hoan	Thành viên HĐQT	Hội đồng quản trị
8	Nguyễn Thanh Hương	Thành viên HĐQT	Hội đồng quản trị
9	Hoàng Nguyên Học	Thành viên HĐQT	Hội đồng quản trị
10	Phạm Văn Học	Phó tổng giám đốc	Ban Tổng Giám đốc
11	Hoàng Văn Chung	Phó tổng giám đốc	Ban Tổng Giám đốc
12	Lê Thị Minh Thu	Phó tổng giám đốc	Ban Tổng Giám đốc
13	Đỗ Việt Quân	Phó tổng giám đốc	Ban Tổng Giám đốc
14	Nguyễn Văn Tuế	Phó tổng giám đốc	Ban Tổng Giám đốc
15	Lê Minh Tuấn	Phó tổng giám đốc	Ban Tổng Giám đốc
16	Hồ Sỹ Quý	Trưởng ban	Ban kiểm soát
17	Nguyễn Thị Bích	Kiểm soát viên	Ban kiểm soát
18	Nguyễn Thị Huệ Minh	Chánh văn phòng/ Thư ký HĐQT/ Phụ trách QTCT	Văn phòng HĐQT
19	Nguyễn Thị Kim Oanh	Phụ trách quan hệ cổ đông	Văn phòng HĐQT
20	Nguyễn Xuân Quang	Giám đốc	Ban nhân sự
21	Vũ Thị Hương	Trưởng phòng Hành chính	Ban nhân sự
22	Đàm Thị Thúy Hằng	Nhân viên	Ban nhân sự
23	Vũ Văn Hiệp	Nhân viên	Ban nhân sự
24	Phạm Văn Trong	Nhân viên	Ban nhân sự
25	Nguyễn Thị Thanh Huyền	Kế toán trưởng	Ban tài chính kế toán
26	Nguyễn Tiến Nam	Phó trưởng Ban	Ban tài chính kế toán
27	Nguyễn Thị Phương Nga	Nhân viên	Ban tài chính kế toán
28	Nguyễn Thị Ngân	Nhân viên	Ban tài chính kế toán
29	Trần Thị Đông	Nhân viên	Ban tài chính kế toán
30	Trần Công Nam	Giám đốc	Ban Kỹ thuật chất lượng
31	Nguyễn Thị Thanh Huyền	Phó trưởng Ban	Ban Kỹ thuật chất lượng
32	Ngô Thị Hồng Thịnh	Phó trưởng Ban	Ban Kỹ thuật chất lượng
33	Đỗ Tuấn Anh	Trưởng phòng bảo quản	Ban Kỹ thuật chất lượng

TT	Họ và Tên	Chức vụ	Đơn vị
34	Nguyễn Thị Mai	Nhân viên	Ban Kỹ thuật chất lượng
35	Chu Kiều Trang	Nhân viên	Ban Kỹ thuật chất lượng
36	Nguyễn Thị Ngọc Anh	Giám đốc	Ban vật tư xuất nhập khẩu
37	Nguyễn Thị Tính	Nhân viên	Ban vật tư xuất nhập khẩu
38	Đào Thị Hồng	Nhân viên	Ban vật tư xuất nhập khẩu
39	Nguyễn Thị Hồng Nga	Nhân viên	Ban vật tư xuất nhập khẩu
40	Nguyễn Danh Quyết	Giám đốc	Ban quản lý dự án
41	Nguyễn Thạc Hiếu	Phó trưởng Ban	Ban quản lý dự án
42	Ngô Hữu Thành	Phó trưởng Ban	Ban quản lý dự án
43	Nguyễn Thị Thu Hồng	Giám đốc sàn BĐS	Ban quản lý dự án
44	Nguyễn Huy Trường	Giám đốc	Ban công nghệ
45	Nguyễn Thị Thủy	Phó trưởng Ban	Ban công nghệ
46	Nguyễn Văn Mạnh	Phó trưởng Ban	Ban công nghệ
47	Nguyễn Đình Hùng	Giám đốc	Nhà máy chế biến TACN cao cấp Topfeeds
48	Nguyễn Thanh Khương	Phó Giám đốc thị trường	Nhà máy chế biến TACN cao cấp Topfeeds
49	Nguyễn Văn Lưu	Phó Giám đốc sản xuất	Nhà máy chế biến TACN cao cấp Topfeeds
50	Lê Thị Kim Chung	Trưởng phòng kế toán	Nhà máy chế biến TACN cao cấp Topfeeds
51	Ngô Huy Tuệ	Trưởng phòng vật tư	Nhà máy chế biến TACN cao cấp Topfeeds
52	Trần Thị Quỳnh Nga	Trưởng phòng Bán hàng	Nhà máy chế biến TACN cao cấp Topfeeds
53	Nguyễn Văn Hậu	Trưởng phòng Hành chính	Nhà máy chế biến TACN cao cấp Topfeeds
54	Nguyễn Đình Toàn	Giám đốc Nhà máy	Nhà máy chế biến TACN cao cấp Dabaco Kinh Bắc
55	Nguyễn Đắc Độ	PGĐ Thị trường DBC	Nhà máy chế biến TACN cao cấp Dabaco Kinh Bắc
56	Hoàng Đình Phong	PGĐ PT Sản xuất	Nhà máy chế biến TACN cao cấp Dabaco Kinh Bắc
57	Nguyễn Thế Liệu	PGĐ Thị trường Thủy sản	Nhà máy chế biến TACN cao cấp Dabaco Kinh Bắc
58	Nguyễn Thị Hồng Như	Trưởng phòng Kế toán	Nhà máy chế biến TACN cao cấp Dabaco Kinh Bắc
59	Nguyễn Thị Tuyết Mai	Trưởng phòng Bán hàng	Nhà máy chế biến TACN cao cấp Dabaco Kinh Bắc
60	Lê Danh Thành	Phụ trách kỹ thuật	Nhà máy chế biến TACN cao cấp Dabaco Kinh Bắc
61	Nguyễn Mạnh Cường	Trưởng phòng vật tư	Nhà máy chế biến TACN cao cấp Dabaco Kinh Bắc
62	Nguyễn Quang Minh	Trưởng phòng Hành chính	Nhà máy chế biến TACN cao cấp Dabaco Kinh Bắc

TT	Họ và Tên	Chức vụ	Đơn vị
63	Lương Thị Hà	Giám đốc	Nhà máy chế biến TACN Dabaco Hoàn Sơn
64	Đỗ Thị Lan	Phó giám đốc	Nhà máy chế biến TACN Dabaco Hoàn Sơn
65	Mai Thị Lanh	Phụ trách kế toán	Nhà máy chế biến TACN Dabaco Hoàn Sơn
66	Ngô Thị Linh	Phụ trách hành chính	Nhà máy chế biến TACN Dabaco Hoàn Sơn
67	Nguyễn Thị Định	Phụ trách vật tư	Nhà máy chế biến TACN Dabaco Hoàn Sơn
68	Nguyễn Thị Hoài	Phụ trách bán hàng	Nhà máy chế biến TACN Dabaco Hoàn Sơn
69	Hoàng Thế Hải	Phụ trách kỹ thuật	Nhà máy chế biến TACN Dabaco Hoàn Sơn
70	Vũ Đăng Đồng	Giám đốc	Trung tâm chẩn đoán thú y Dabaco
71	Nguyễn Thị Thu Hương	Phó giám đốc	Trung tâm chẩn đoán thú y Dabaco
72	Phạm Thị Hòa	Trưởng phòng xét nghiệm	Trung tâm chẩn đoán thú y Dabaco
73	Nguyễn Thị Thêu	Giám đốc	Chi nhánh TP Hồ Chí Minh
74	Đỗ Thị Thùy Trang	Phụ trách Kế toán	Chi nhánh TP Hồ Chí Minh
75	Hoàng Thị Thu Hiền	Giám đốc	Công ty TNHH Dược và Thú y Dacovet
76	Nguyễn Chí Thành	Phó giám đốc	Công ty TNHH Dược và Thú y Dacovet
77	Đinh Thị Minh Thuận	Trưởng phòng Kế toán	Công ty TNHH Dược và Thú y Dacovet
78	Nguyễn Thị Tuyết	Trưởng phòng Hành chính	Công ty TNHH Dược và Thú y Dacovet
79	Nguyễn Thị Hà Oanh	Trưởng phòng Đảm bảo CL	Công ty TNHH Dược và Thú y Dacovet
80	Nguyễn Thị Thúy Quỳnh	Trưởng phòng Kiểm tra CL	Công ty TNHH Dược và Thú y Dacovet
81	Nguyễn Phương Hoa	Phụ trách phòng R&D	Công ty TNHH Dược và Thú y Dacovet
82	Nguyễn Văn Lương	Phụ trách phòng KH vật tư	Công ty TNHH Dược và Thú y Dacovet
83	Phạm Thị Hằng	Phụ trách khối sản xuất	Công ty TNHH Dược và Thú y Dacovet
84	Trịnh Đức Tới	PGĐ phụ trách SX	Công ty TNHH Nutreco
85	Nguyễn Huy Sâm	PGĐ phụ trách TT	Công ty TNHH Nutreco
86	Nguyễn Văn Tiến	PGĐ phụ trách TT thủy sản	Công ty TNHH Nutreco
87	Nguyễn Thị Nga	Trưởng phòng kế toán	Công ty TNHH Nutreco

TT	Họ và Tên	Chức vụ	Đơn vị
88	Nguyễn An Huỳnh	Trưởng phòng vật tư	Công ty TNHH Nutreco
89	Bùi Thị Phương Giang	Trưởng phòng bán hàng	Công ty TNHH Nutreco
90	Phạm Văn Hiến	Phụ trách kỹ thuật	Công ty TNHH Nutreco
91	Đỗ Thị Tuyết Nhung	Trưởng phòng HCTC	Công ty TNHH Nutreco
92	Nguyễn Đức Phong	Giám đốc	Công ty TNHH TACN Nasaco Hà Nam
93	Nguyễn Tiến Thịnh	Phó GD kinh doanh	Công ty TNHH TACN Nasaco Hà Nam
94	Nguyễn Văn Thương	Phó GD sản xuất	Công ty TNHH TACN Nasaco Hà Nam
95	Nguyễn Thị Hoa	Trưởng phòng kế toán	Công ty TNHH TACN Nasaco Hà Nam
96	Vũ Minh Hải	Trưởng phòng bán hàng	Công ty TNHH TACN Nasaco Hà Nam
97	Đào Khắc Hiền	Trưởng phòng vật tư	Công ty TNHH TACN Nasaco Hà Nam
98	Nguyễn Thị Huệ	Trưởng phòng kỹ thuật	Công ty TNHH TACN Nasaco Hà Nam
99	Mai Thị Hợi	Trưởng phòng TC- HC	Công ty TNHH TACN Nasaco Hà Nam
100	Ngô Quang Huy	Giám đốc	Công ty TNHH TACN Dabaco Bình Phước
101	Hoàng Văn Hiệu	Phó giám đốc kinh doanh	Công ty TNHH TACN Dabaco Bình Phước
102	Nguyễn Bảo Huân	Phó giám đốc sản xuất	Công ty TNHH TACN Dabaco Bình Phước
103	Lê Thị Cẩm Nhung	Kế toán trưởng	Công ty TNHH TACN Dabaco Bình Phước
104	Nguyễn Thị Thu Phương	Phụ trách Hành chính	Công ty TNHH TACN Dabaco Bình Phước
105	Đường Thị Trang	Phụ trách Bán hàng	Công ty TNHH TACN Dabaco Bình Phước
106	Phạm Lâm Thanh Hào	Trưởng phòng Kỹ thuật	Công ty TNHH TACN Dabaco Bình Phước
107	Đặng Hoàng Anh	Trưởng phòng Vật tư	Công ty TNHH TACN Dabaco Bình Phước
108	Đỗ Văn Thuận	Giám đốc	Công ty TNHH Dabaco Bình Phước
109	Phạm Văn Chinh	PGĐ phụ trách Kỹ thuật	Công ty TNHH Dabaco Bình Phước
110	Trịnh Duy Long	PGĐ phụ trách Kinh doanh	Công ty TNHH Dabaco Bình Phước
111	Hoàng Thị Xuân	Kế toán trưởng	Công ty TNHH Dabaco Bình Phước
112	Nguyễn Duy Hội	TP Kỹ thuật	Công ty TNHH Dabaco Bình Phước

TT	Họ và Tên	Chức vụ	Đơn vị
113	Hồ Thanh Hữu	TP Kinh doanh	Công ty TNHH Dabaco Bình Phước
114	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	TP Hành chính	Công ty TNHH Dabaco Bình Phước
115	Nguyễn Như Phán	Phó Giám đốc Kinh doanh	Công ty TNHH MYV Gà giống Dabaco
116	Bạch Trọng Tọa	Phó GD phụ trách TT Yên Thế	Công ty TNHH MYV Gà giống Dabaco
117	Vũ Đăng Viên	Phó Giám đốc Kỹ thuật	Công ty TNHH MYV Gà giống Dabaco
118	Nguyễn Xuân Tiếp	Phó Giám đốc Công nghệ	Công ty TNHH MYV Gà giống Dabaco
119	Nguyễn Thị Thanh Huyền	Kế toán trưởng	Công ty TNHH MYV Gà giống Dabaco
120	Nguyễn Hải Âu	Trưởng phòng kinh doanh	Công ty TNHH MYV Gà giống Dabaco
121	Dương Văn Điệp	Trưởng phòng nghiên cứu	Công ty TNHH MYV Gà giống Dabaco
122	Trần Thị Tuyết Dung	Trưởng phòng Kỹ thuật	Công ty TNHH MYV Gà giống Dabaco
123	Cao Thị Hòa	Trưởng phòng HC - NS	Công ty TNHH MYV Gà giống Dabaco
124	Nguyễn Ngọc Đức	Giám đốc	Công ty TNHH ĐT&PT CNGC
125	Nguyễn Đức Tùng	Phó giám đốc	Công ty TNHH ĐT&PT CNGC
126	Đình Công Chiến	Phó giám đốc	Công ty TNHH ĐT&PT CNGC
127	Nguyễn Thị Hương	Trưởng phòng Kế toán	Công ty TNHH ĐT&PT CNGC
128	Nguyễn Đức Đăng	Trưởng phòng Bán hàng	Công ty TNHH ĐT&PT CNGC
129	Trần Anh Hội	Trưởng phòng Hành chính	Công ty TNHH ĐT&PT CNGC
130	Nguyễn Đức Toàn	Phó giám đốc	Công ty TNHH ĐTPT chăn nuôi lợn Dabaco
131	Lương Minh Du	Phó giám đốc	Công ty TNHH ĐTPT chăn nuôi lợn Dabaco
132	Trịnh Thị Bình	Kế toán trưởng	Công ty TNHH ĐTPT chăn nuôi lợn Dabaco
133	Đỗ Bá Bình	TP bán hàng	Công ty TNHH ĐTPT chăn nuôi lợn Dabaco
134	Lê Đình Quý	TP KT lợn thịt	Công ty TNHH ĐTPT chăn nuôi lợn Dabaco
135	Nguyễn Chí Hiếu	TP hành chính	Công ty TNHH ĐTPT chăn nuôi lợn Dabaco
136	Nguyễn Văn Phú	Giám đốc	Công ty TNHH Lợn giống Hạt nhân Dabaco
137	Lương Văn Đức	PGD thị trường	Công ty TNHH Lợn giống Hạt nhân Dabaco

TT	Họ và Tên	Chức vụ	Đơn vị
138	Nguyễn Văn Toàn	PGĐ sản xuất	Công ty TNHH Lợn giống Hạt nhân Dabaco
139	Tổng Ngọc Huân	PGĐ công nghệ, ATSH	Công ty TNHH Lợn giống Hạt nhân Dabaco
140	Nguyễn Thị Lan	Kế toán trưởng	Công ty TNHH Lợn giống Hạt nhân Dabaco
141	Nguyễn Văn Hùng	Trưởng phòng gen CNC	Công ty TNHH Lợn giống Hạt nhân Dabaco
142	Nguyễn Hữu Nam	Trưởng phòng kỹ thuật khu 1	Công ty TNHH Lợn giống Hạt nhân Dabaco
143	Nguyễn Văn Phương	Trưởng phòng kỹ thuật khu 2	Công ty TNHH Lợn giống Hạt nhân Dabaco
144	Lê Duy Bình	Trưởng phòng giống	Công ty TNHH Lợn giống Hạt nhân Dabaco
145	Nguyễn Văn Chúc	Trưởng phòng HCNS	Công ty TNHH Lợn giống Hạt nhân Dabaco
146	Trần Văn Công	Giám đốc	Công ty TNHH Lợn giống Dabaco Lương Tài
147	Nguyễn Văn Hà	Phó giám đốc bán hàng	Công ty TNHH Lợn giống Dabaco Lương Tài
148	Trần Văn Soạn	Phó giám đốc kỹ thuật	Công ty TNHH Lợn giống Dabaco Lương Tài
149	Lê Thị Tuyền	Kế toán trưởng	Công ty TNHH Lợn giống Dabaco Lương Tài
150	Nguyễn Đăng Hậu	Trưởng phòng kỹ thuật	Công ty TNHH Lợn giống Dabaco Lương Tài
151	Lưu Văn Tráng	Giám đốc	Công ty TNHH Lợn giống Dabaco Hà Nam
152	Nguyễn Văn Khoa	Phó giám đốc	Công ty TNHH Lợn giống Dabaco Hà Nam
153	Trần Thị Hiền	Kế toán trưởng	Công ty TNHH Lợn giống Dabaco Hà Nam
154	Lưu Văn Sáng	Trưởng Ban Giám sát	Công ty TNHH Lợn giống Dabaco Hà Nam
155	Nguyễn Thị Thùy	PT Hành chính	Công ty TNHH Lợn giống Dabaco Hà Nam
156	Nguyễn Văn Trường	Giám đốc	Công ty TNHH MTV Lợn giống Lạc Vê
157	Nguyễn Quốc Minh	Phó giám đốc	Công ty TNHH MTV Lợn giống Lạc Vê
158	Trần Thị Nhân	Kế toán trưởng	Công ty TNHH MTV Lợn giống Lạc Vê
159	Nguyễn Thị Hằng	TP Kỹ thuật	Công ty TNHH MTV Lợn giống Lạc Vê
160	Nguyễn Văn Thiệu	TP Bán Hàng	Công ty TNHH MTV Lợn giống Lạc Vê
161	Lê Quang Hiền	Giám đốc	Công ty TNHH Lợn giống Dabaco Hải Phòng
162	Kim Ngọc Mạnh	Phó Giám đốc	Công ty TNHH Lợn giống Dabaco Hải Phòng

TT	Họ và Tên	Chức vụ	Đơn vị
163	Lê Thị Thu Hương	Kế toán trưởng	Công ty TNHH Lợn giống Dabaco Hải Phòng
164	Nguyễn Minh Hiếu	Trưởng phòng sản xuất	Công ty TNHH Lợn giống Dabaco Hải Phòng
165	Trịnh Đức Dự	Trưởng phòng kỹ thuật	Công ty TNHH Lợn giống Dabaco Hải Phòng
166	Dương Anh Điệp	Giám đốc	Công ty TNHH Lợn giống Dabaco Phú Thọ
167	Hoàng Hữu Nhất	P.Giám đốc	Công ty TNHH Lợn giống Dabaco Phú Thọ
168	Nguyễn Văn Hùng	P.Giám đốc	Công ty TNHH Lợn giống Dabaco Phú Thọ
169	Nguyễn Thị Thu Trang	PT Kế toán	Công ty TNHH Lợn giống Dabaco Phú Thọ
170	Nguyễn Anh Xương	Trưởng phòng kỹ thuật khu thịt	Công ty TNHH Lợn giống Dabaco Phú Thọ
171	Tạ Hữu Luyện	Trưởng phòng kỹ thuật khu nái	Công ty TNHH Lợn giống Dabaco Phú Thọ
172	Nguyễn Mạnh Chiến	Trưởng phòng TC-HC	Công ty TNHH Lợn giống Dabaco Phú Thọ
173	Dương Văn Chu	Giám đốc	Công ty TNHH Dabaco Tuyên Quang
174	Vũ Thị Thu Hòa	Phó giám đốc	Công ty TNHH Dabaco Tuyên Quang
175	Vũ Văn Linh	Phó giám đốc	Công ty TNHH Dabaco Tuyên Quang
176	Nguyễn Duy Giang	Trưởng phòng kế toán	Công ty TNHH Dabaco Tuyên Quang
177	Vũ Văn Trình	Trưởng phòng kỹ thuật	Công ty TNHH Dabaco Tuyên Quang
178	Doãn Thị Nga	Phụ trách hành chính	Công ty TNHH Dabaco Tuyên Quang
179	Trần Xuân Mạnh	Giám Đốc	Công ty TNHH Dabaco Thanh Hóa
180	Vũ Xuân Dương	Phó Giám Đốc	Công ty TNHH Dabaco Thanh Hóa
181	Trần Văn Hóa	Phó giám Đốc	Công ty TNHH Dabaco Thanh Hóa
182	Trần Anh Dân	Phó giám đốc	Công ty TNHH Dabaco Thanh Hóa
183	Lê Tuyết Nhung	Kế Toán trưởng	Công ty TNHH Dabaco Thanh Hóa
184	Vũ Thành Chung	TP.Hành Chính	Công ty TNHH Dabaco Thanh Hóa
185	Ngô Công Thùy	Giám đốc	Công ty TNHH MTV Thương mại Hiệp Quang
186	Nguyễn Văn Chuyện	Phó giám đốc	Công ty TNHH MTV Thương mại Hiệp Quang
187	Trần Quốc Dũng	Phó giám đốc	Công ty TNHH MTV Thương mại Hiệp Quang

TT	Họ và Tên	Chức vụ	Đơn vị
188	Lăng Như Thương	Phó Giám đốc	Công ty TNHH MTV Thương mại Hiệp Quang
189	Nguyễn Thị Hồng Minh	Kế toán trưởng	Công ty TNHH MTV Thương mại Hiệp Quang
190	Nguyễn Thị Hương	Phụ trách P.Tổ chức	Công ty TNHH MTV Thương mại Hiệp Quang
191	Đoàn Thị Thúy	Phụ trách P.Thị trường BH	Công ty TNHH MTV Thương mại Hiệp Quang
192	Nguyễn Thị Hồng	Phụ trách P.Kế toán	Công ty TNHH MTV Thương mại Hiệp Quang
193	Ngô Thị Hương	Phụ trách P.Kinh doanh XNK	Công ty TNHH MTV Thương mại Hiệp Quang
194	Nguyễn Ngọc Chung	Phụ trách P.Tổ chức	Công ty TNHH MTV Thương mại Hiệp Quang
195	Nguyễn Thị Thương	Phụ trách P.Vật tư	Công ty TNHH MTV Thương mại Hiệp Quang
196	Nguyễn Thị Nhàn	Giám Đốc Công ty	Công ty TNHH DVTM Bắc Ninh
197	Diêm Quốc Hùng	PGĐ công ty	Công ty TNHH DVTM Bắc Ninh
198	Nguyễn Thị Phương	Kế toán trưởng	Công ty TNHH DVTM Bắc Ninh
199	Trần Thị Huệ	TP. Kinh Doanh - XNK	Công ty TNHH DVTM Bắc Ninh
200	Nguyễn Văn Thịnh	Cửa hàng trưng Xăng Dầu	Công ty TNHH DVTM Bắc Ninh
201	Nguyễn Hải Vân	Giám đốc TTTM Qué Võ	Công ty TNHH DVTM Bắc Ninh
202	Lê Anh Tuấn	Giám đốc TTTM Từ Sơn	Công ty TNHH DVTM Bắc Ninh
203	Nguyễn Thị Hải Ninh	Giám đốc	Công ty TNHH Du lịch & Khách sạn Le Indochina
204	Nguyễn Xuân Cường	Phó Giám đốc Kinh doanh	Công ty TNHH Du lịch & Khách sạn Le Indochina
205	Nguyễn Thị Triu	Kế toán trưởng	Công ty TNHH Du lịch & Khách sạn Le Indochina
206	Nguyễn Thành Quang	Giám đốc	Công ty TNHH Dầu thực vật Dabaco
207	Nguyễn Việt Đoàn	Phó Giám đốc kỹ thuật	Công ty TNHH Dầu thực vật Dabaco
208	Nguyễn Đình Thế	Phó Giám đốc kinh doanh	Công ty TNHH Dầu thực vật Dabaco
209	Nguyễn Thị Yến	Kế toán trưởng	Công ty TNHH Dầu thực vật Dabaco
210	Nghiêm Thị Dung	TP P. Quản lý chất lượng	Công ty TNHH Dầu thực vật Dabaco
211	Dương Quang Trường	TP. Phòng Kinh doanh	Công ty TNHH Dầu thực vật Dabaco
212	Nguyễn Mậu Diệp	TP. Kế hoạch vật tư	Công ty TNHH Dầu thực vật Dabaco

TT	Họ và Tên	Chức vụ	Đơn vị
213	Vũ Thị Quyên	TP. Hành chính	Công ty TNHH Dầu thực vật Dabaco
214	Nguyễn Thị Hải Yến	Phó phòng Kế toán	Công ty TNHH Dầu thực vật Dabaco
215	Vương Đức Dũng	Giám đốc	Công ty TNHH Cảng & Logistics Tân Chi
216	Nguyễn Bá Tấn	Phó giám đốc	Công ty TNHH Cảng & Logistics Tân Chi
217	Nguyễn Anh Đức	Phó giám đốc	Công ty TNHH Cảng & Logistics Tân Chi
218	Nguyễn Văn Tuyên	Phó giám đốc	Công ty TNHH Cảng & Logistics Tân Chi
219	Vũ Thị Xuân Lộc	Trưởng phòng TC-KT	Công ty TNHH Cảng & Logistics Tân Chi
220	Nguyễn Đình Đàm	Trưởng phòng KH-KT	Công ty TNHH Cảng & Logistics Tân Chi
221	Trịnh Thị Lân	Phụ trách phòng TC-HC	Công ty TNHH Cảng & Logistics Tân Chi
222	Bùi Duy Hòa	Giám đốc	Công ty TNHH Phân bón Việt Nhật
223	Chu Bá Hùng	Phó Giám đốc Kỹ thuật	Công ty TNHH Phân bón Việt Nhật
224	Vũ Thị Thơm	Phụ trách kế toán	Công ty TNHH Phân bón Việt Nhật
225	Lê Huy Tĩnh	Trưởng phòng HC-TH	Công ty TNHH Phân bón Việt Nhật
226	Trần Duy Bình	Phụ trách Kinh doanh	Công ty TNHH Phân bón Việt Nhật
227	Đỗ Văn Thọ	Trưởng phòng Kỹ thuật	Công ty TNHH Phân bón Việt Nhật
228	Vũ Trọng Úy	Trưởng phòng kỹ thuật	Công ty dự án BT

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Nguyễn Như So